TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2024/HS-ST
Ngày: 12-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU,
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương; Ông Hà Văn Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2024/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2024/QĐXX–HS ngày 29 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Thân Thị Trà M (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1990 tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi đăng ký thường trú: xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở: phòng trọ số E, địa chỉ A P, phường I, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha Thân Văn T, sinh năm: 1957 và mẹ Nguyễn Thị Kim T1, sinh năm: 1965; Bị cáo là con thứ tư trong gia đình có năm anh chị em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 29-11-2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 29-11-2023, tại trước nhà số C đường P, Phường I, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Ban C phối hợp với Bộ đội biên phòng tỉnh B và Đ (PC06) - Công an tỉnh B bắt quả tang Thân Thị Trà M đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) đồng thời thu giữ vật chứng của vụ án.

Tại cơ quan Công an, Thân Thị Trà M khai nhận như sau: Bản thân M sử dụng ma túy đá từ tháng 10/2023 cho đến ngày bị bắt. Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 29-11-2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, M đến khu vực hẻm C đường P, Phường I, thành phố V mua 01 gói ma túy đá với giá 850.000đ của một người

thanh niên tên T2 (không rõ nhân thân, lai lịch) Đến khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, M đang đi bộ tại khu vực trước số nhà C đường P, Phường I, thành phố V thì lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.(các bút lục điều tra từ số 54 đến số F).

Tại Kết luận giám định số 478/KL-KTHS-MT ngày 01-12-2023 của Phòng K, Công an tỉnh B kết luận: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu, trong suốt gửi giám định có khối lượng là 1,1246 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Lời khai của Thân Thị Trà M phù hợp với chứng cứ thu thập được và phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Văn A là người chứng kiến (các bút lục điều tra từ số 65 đến số F)

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án:

* Lực lượng chức năng đã thu giữ vật chứng vụ án gồm:

- 01 (một) gói nylon chứa chất kết tinh không màu, trong suốt qua giám định có khối lượng là 1,1246 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định tại Phòng K Công an tỉnh B.

Sau giám định, Phòng K Công an tỉnh B hoàn lại 01 phong bì niêm phong số 478 ngày 01-12-2023.

Vật chứng trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 12-3-2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Thân Thị Trà M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo M, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo M mức án từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền; Về xử lý vật chứng, tài sản: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma tuý là tang vật vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo M thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của

cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật bị thu giữ, bản kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 29-11-2023, tại trước nhà số C đường P, Phường I, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Ban C phối hợp với Bộ đội biên phòng tỉnh B và Đ (PC06) - Công an tỉnh B bắt quả tang Thân Thị Trà M có hành vi tàng trữ trái phép 1,1246 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo M đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố là có căn cứ, đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ ma túy để sử dụng không những gây tác hại vô cùng nghiêm trọng đến sức khỏe của bị cáo mà còn là nguyên nhân phát sinh lây lan tệ nạn nghiện, hút ma túy, nhiều tệ nạn xã hội khác và các căn bệnh truyền nhiễm, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo M còn trẻ, có sức khỏe nhưng không rèn luyện, lao động kiếm sống để làm người lương thiện, có ích cho gia đình, xã hội mà thực hiện hành vi vi phạm pháp luật là tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt phù hợp, đủ mức răn đe giáo dục bị cáo, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo M.

[5] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon chứa chất kết tinh không màu, trong suốt qua giám định có khối lượng là 1,1246 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định tại Phòng K Công an tỉnh B. Sau giám định, Phòng K Công an tỉnh B hoàn lại 01 phong bì niêm phong số 478 ngày 01-12-2023, là tang vật vụ án.

[6] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên T2 hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Thân Thị Trà M** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Thân Thị Trà M 18 (Mười tám) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29-11-2023.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy niêm phong 01 phong bì niêm phong số 478 ngày 01-12-2023.

Vật chứng, tài sản nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 134/BB.CCTHADS ngày 14-3-2024.

3.Về án phí: Bị cáo M phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Phượng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06; PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.